

Số: 1700/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I
chuyên ngành Y học gia đình**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ quyết định số 931/BYT-QĐ ngày 25/8/2020 của trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ quyết định số 1359/QĐ-YDHP ngày 15/10/2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc quy định xây dựng, phát triển, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-YDHP ngày 20/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết quý I năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 827/QĐ-YDHP ngày 10/05/2022 và quyết định số 964/QĐ-YDHP ngày 09/06/2022 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc thành lập Hội đồng rà soát và điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ chuyên khoa I các chuyên ngành;

Theo đề nghị của ông/bà trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, trường khoa Y.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp I, chuyên ngành Y học gia đình Mã số: 607298CK.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông/Bà trưởng khoa, bộ môn, trưởng phòng, ban, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT; Bộ Y tế (đề b/c);
- Lưu QLĐTSDH; VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
HẢI PHÒNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Phạm Văn Linh

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP I
CHUYÊN NGÀNH Y HỌC GIA ĐÌNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1700/QĐ-YDHP ngày 28 tháng 9 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

HẢI PHÒNG – NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên chương trình đào tạo:	Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình
Trình độ đào tạo:	Sau đại học
Khối ngành:	Sức khỏe
Ngành đào tạo:	Y học gia đình
Mã ngành:	CK.62.72.98
Hệ đào tạo:	Chính quy
Hình thức đào tạo:	Tập trung
Thời gian đào tạo:	24 tháng
Tên văn bằng tốt nghiệp:	Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình
Đơn vị đào tạo, cấp bằng:	Trường đại học Y Dược Hải Phòng
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt
Đối tượng áp dụng:	Học viên chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học gia đình
Thời gian áp dụng:	Năm học 2022 – 2023

II. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mục tiêu của chương trình đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành YHGD được xây dựng phù hợp với Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng; nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội về chăm sóc sức khỏe nhân dân.

1. Sứ mạng – Tầm nhìn – Triết lý giáo dục của Trường

Sứ mạng: Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học chuyên giao công nghệ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phát triển y dược biển đảo.

Tầm nhìn: Xây dựng trường Đại học Y Dược Hải Phòng phát triển thành đại học tự chủ khối ngành sức khỏe có chất lượng, uy tín (tới năm 2025); đạt chuẩn khu vực (tới năm 2030) và hội nhập quốc tế.

Triết lý giáo dục: Lấy người học làm trung tâm – Lấy người bệnh làm trung tâm – Vì sức khỏe cộng đồng.

2. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành YHGD có kiến thức cơ bản, cập nhật, toàn diện; có kỹ năng thực hành lâm sàng thành thạo; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ thăm khám, chẩn đoán,

điều trị, dự phòng, quản lý sức khỏe nhân dân, hướng dẫn đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực YHGD.

2.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Áp dụng được kiến thức khoa học triết học, y học cơ sở, y học dự phòng, dược lý học, y học thực chứng và chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh các bệnh lý thường gặp trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.

PO2: Thực hành thành thạo chẩn đoán, điều trị, tiên lượng, dự phòng, quản lý các bệnh lý thường gặp trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.

PO3: Chuyên khám chuyên khoa đúng và chuyên tuyến kịp thời những trường hợp nặng trong cấp cứu ban đầu

PO4: Phát hiện, phân tích các vấn đề sức khỏe và đưa ra được các giải pháp, áp dụng kiến thức mới trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe ban đầu để giải quyết các vấn đề sức khỏe trong thực hành lâm sàng.

PO5: Ứng dụng thành thạo các kỹ năng tin học, ngoại ngữ trong thực hành chuyên môn nghề nghiệp.

PO6: Có tinh thần trách nhiệm, chuyên nghiệp, hợp tác, phát huy tính sáng tạo, tiếp thu cái mới; có tinh thần và ý chí học tập liên tục suốt đời để nâng cao kiến thức chuyên môn để ứng dụng vào sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

PO7: Giao tiếp và phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

III. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes: PLOs)

Tại thời điểm tốt nghiệp, Bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành YHGD phải đạt được các năng lực sau:

- PLO1 Áp dụng hiệu quả kiến thức về y dược học cơ sở, y học dự phòng, y học thực chứng để chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân
- PLO2 Áp dụng hiệu quả các nguyên lý YHGD trong thực hành chăm sóc sức khỏe ban đầu;
- PLO3 Xử trí và chuyển tuyến kịp thời các cấp cứu thường gặp trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- PLO4 Thực hành tốt các kỹ năng khám, chẩn đoán, tư vấn, điều trị và quản lý các bệnh thường gặp trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.
- PLO5 Thực hành thành thạo các kỹ năng ra chỉ định và phân tích một số xét/nghiệm cận lâm sàng thường gặp trong chẩn đoán và điều trị các bệnh thông thường.
- PLO6 Thực hiện được một số giải pháp can thiệp, giải quyết các yếu tố nguy cơ sức khỏe theo nguyên lý gia đình;

- PLO7 Vận dụng kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ và tin học để thực hiện được các nghiên cứu khoa học cơ bản và thực hành chuyên môn trong lĩnh vực Y học gia đình
- PLO8 Phối hợp tốt với đồng nghiệp và cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp; Giao tiếp có hiệu quả với cá nhân, gia đình và cộng đồng.

2. Sự phù hợp với mục tiêu của CTĐT

Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu chương trình đào tạo (PO)	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)							
	1	2	3	4	5	6	7	8
PO1	x	x	x	x	x	X	x	
PO2			x	x	x	X		
PO3	x		x	x				
PO4	x	x		x	x	X		
PO5							x	
PO6							x	x
PO7	x			x		X		x

3. Sự phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực ngành

Khung Trình độ quốc gia VN (Bậc 7)	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)							
	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8
Xác nhận trình độ đào tạo của người học có kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết sâu, rộng ở mức độ làm chủ kiến thức trong phạm vi của ngành đào tạo	X							
Có kỹ năng phân biện, phân tích, tổng hợp và đánh giá dữ liệu, thông tin một cách khoa học và tiên tiến		X	X					
Kỹ năng nghiên cứu phát triển, đổi mới và sử dụng các công nghệ phù hợp trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp		X	X	X				

Kỹ năng truyền bá, phổ biến tri thức trong các lĩnh vực chuyên môn, có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường nghề nghiệp thay đổi					X	X		
Có khả năng hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ và khả năng quản lý, đánh giá, cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động nghề nghiệp							X	X

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM – CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO

1. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Học viên có thể công tác tại các khoa, phòng của các cơ sở y tế.

2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau tốt nghiệp, học viên có thể tiếp tục các bậc học nâng cao: Bác sĩ chuyên khoa cấp 2 chuyên ngành YHGD, Thạc sĩ YHGD, Nội chung

V. TUYỂN SINH

Theo quy chế tuyển sinh chung trình độ cao học của trường Đại học Y Dược Hải Phòng

VI. TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO – ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

1. Tiến trình đào tạo

Trong thời gian đào tạo 24 tháng, được chia 4 học kỳ:

- Học kỳ 1: Học viên học các học phần thuộc khối kiến thức chung và kiến thức hỗ trợ
- Học kỳ 2 và 3: Học viên học các học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, bao gồm cả lý thuyết và thực hành lâm sàng tại các khoa lâm sàng của các Bệnh viện thực hành.
- Học kỳ 4: Học viên tiếp tục học các học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, và tự chọn bao gồm cả lý thuyết và thực hành lâm sàng tại các khoa lâm sàng của các Bệnh viện thực hành; thi tốt nghiệp

2. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét tốt nghiệp khi hoàn thành 100% khối lượng kiến thức; điểm học phần $\geq 4,0$; điểm thi tốt nghiệp ≥ 5 và không chịu các hình thức kỷ luật của Nhà trường

VII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Khối lượng kiến thức toàn khóa

Khối kiến thức	Số tín chỉ				Tỷ lệ (%)
	LT	TH	LS	Tổng	
Giáo dục đại cương	5	2	0	7	10
Cơ sở ngành	8	8	0	8	11,4
Chuyên ngành	13	0	21	34	48,6
Tự chọn	12	4	8	12	17,1
Thi tốt nghiệp	4	5		9	12,9
Tổng cộng				70	100

2. Khung chương trình đào tạo

T T	Mã học phần	Học phần	Tổng số tín chỉ	Tổng số tiết	Phân bố tín chỉ/tiết học	
					LT	TH/LS
KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			7	120	6/90	1/30
1	CKYHGD.MC.01	Triết học	3	45	3/45	0
2	CKYHGD.MC.02	Tin học ứng dụng	2	45	1/15	1/30
	CKYHGD.MC.03	Ngoại ngữ chuyên ngành	2	30	2/30	0
KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH			8	210	4/60	4/150
1	CKYHGD.CS.04	Dược lý lâm sàng	3	60	2/30	1/30
2	CKYHGD.CS.05	Dinh dưỡng lâm sàng	3	105	1/15	2/90
3	CKYHGD.CS.06	Dịch tễ học lâm sàng	2	45	1/15	1/30
KIẾN THỨC NGÀNH			34	1140	13/195	21/945
1	CKYHGD.CN.07	Chứng chỉ 1: Y học gia đình	6	210	2/30	4/180
2	CKYHGD.CN.08	Chứng chỉ 2: Nội khoa trong Y học gia đình	6	210	2/30	4/180

3	CKYHGD.CN.09	Chứng chỉ 3: Ngoại khoa trong Y học gia đình		6	210	2/30	4/180
4	CKYHGD.CN.10	Chứng chỉ 4: Sản phụ khoa trong Y học gia đình		6	180	3/45	3/135
5	CKYHGD.CN.11	Chứng chỉ 5: Nhi khoa trong Y học gia đình		6	210	2/30	4/180
6	CKYHGD.CN.12	Chứng chỉ 6: Truyền nhiễm - CS giảm nhẹ trong Y học gia đình		4	120	2/30	2/90
KIẾN THỨC TỰ CHỌN				12			
1	CKYHGD.TC.13	Tự chọn 1	Tai mũi họng trong Y học gia đình	3	75	2/30	1/45
2	CKYHGD.TC.14		Mắt trong Y học gia đình	3	75	2/30	1/45
3	CKYHGD.TC.15	Tự chọn 2	Y học cổ truyền trong y học gia đình	3	105	1/15	2/90
4	CKYHGD.TC.16		Phục hồi chức năng trong Y học gia đình	3	105	1/15	2/90
5	CKYHGD.TC.17	Tự chọn 3	Da liễu trong Y học gia đình	3	105	1/15	2/90
6	CKYHGD.TC.18		Ung thư học trong Y học gia đình	3	75	2/30	1/45
7	CKYHGD.TC.19	Tự chọn 4	Thần kinh học trong Y học gia đình	3	75	2/30	1/45
8	CKYHGD.TC.20		Tâm thần học trong Y học gia đình	3	105	1/15	2/90

3. Ma trận Học phần và Chuẩn đầu ra của CTĐT

Học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLO)							
	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8
Triết học						X		X
Tin học ứng dụng					X			
Ngoại ngữ chuyên ngành					X			
Dược lý lâm sàng	X	X	X	X		X		X

Dinh dưỡng lâm sàng	X	X	X	X		X	X	X
Dịch tễ học lâm sàng	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 1: YHGĐ	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 2: Nội khoa trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 3: Ngoại khoa trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 4: Sản phụ khoa trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 5: Nhi khoa trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Chứng chỉ 6: Truyền nhiễm - CS giảm nhẹ trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Tai mũi họng trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Mắt trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
YHCT trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
PHCN trong Y học gia đình	X	X	X	X		X		X
Da liễu trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Ung thư học trong Y học gia đình	X	X	X	X		X		
Thần kinh học trong Y học gia đình	X	X	X	X		X	X	X
Tâm thần học trong Y học gia đình	X	X	X	X		X		X

4. Mô tả các học phần

- Triết học: cung cấp cho học viên phương pháp luận trong phân tích các hiện tượng, vấn đề sức khỏe trong chuyên ngành YHGĐ

- Dược lý lâm sàng: cung cấp cho sinh viên những kiến thức về dược lý lâm sàng các nhóm thuốc kháng sinh, hạ huyết áp, ung thư, chống đông. Bên cạnh đó học phần còn bổ sung các kiến thức về nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, đặc điểm dược lý di truyền, dược lý phân tử của thuốc. Những kiến thức này góp phần giải thích các ứng dụng của thuốc trên lâm sàng. Học phần còn cung cấp các kiến thức và đặc biệt là các kỹ năng thực hành thông tin thuốc trên lâm sàng. Từ đó sinh viên có thể xác định, phân loại câu hỏi

thông tin thuốc, tìm kiếm, đánh giá và tổng hợp thông tin, trả lời câu hỏi thông tin thuốc và xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thuốc tại cơ sở khám, chữa bệnh.

- Y học gia đình: Chương trình đào tạo cho các học viên nắm được những kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Y học gia đình tại Việt Nam. Học viên học xong môn học sẽ nâng cao một số kỹ năng lâm sàng chuyên biệt, có khả năng phân tích, vận dụng được mô hình chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý Y học gia đình tại tuyến cơ sở. Đào tạo cho học viên quản lý được các bệnh mạn tính; cập nhật kiến thức về bệnh/ các vấn đề sức khỏe thường gặp và xử trí các cấp cứu thông thường tại cộng đồng.

- Truyền nhiễm trong Y học gia đình: cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản, cập nhật về bệnh truyền nhiễm; giúp học viên xây dựng kỹ năng thực hành thành thạo trong thăm khám, đề xuất và phân tích cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị và tiên lượng bệnh nhân mắc bệnh truyền nhiễm.

- Nội khoa trong Y học gia đình: cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản và chuyên sâu, cập nhật về một số bệnh Nội khoa; giúp học viên xây dựng kỹ năng thực hành thành thạo trong thăm khám, đề xuất và phân tích cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, tiên lượng và kỹ năng thực hiện một số thủ thuật cơ bản trong chẩn đoán và điều trị bệnh nhân mắc bệnh nội khoa.

- Thần kinh học trong Y học gia đình: Học phần nội thần kinh thuộc khối kiến thức chuyên ngành nội khoa, gồm hai phần: lý thuyết và thực hành lâm sàng. Học phần này sẽ cung cấp cho học viên kiến thức và kỹ năng chẩn đoán và điều trị người bệnh mắc các bệnh lý thần kinh thường gặp, bao gồm: nguyên nhân, triệu chứng, phương pháp điều trị, các tác dụng không mong muốn trong điều trị bệnh. Học phần này hỗ trợ bác sĩ chuyên khoa rèn luyện năng lực thăm khám lâm sàng, phân tích, đánh giá và ra quyết định trong chẩn đoán và điều trị người bệnh một cách độc lập, thành thạo đảm bảo điều trị an toàn, hiệu quả, khoa học, vận dụng được kiến thức để tư vấn, giáo dục sức khỏe, phòng bệnh, quản lý người bệnh mắc các bệnh thần kinh thông thường thường gặp tại cộng đồng và cơ sở y tế.

- Ung thư học trong Y học gia đình: Học phần ung thư cung cấp kiến thức cơ bản cho học viên CKI y học gia đình về một số vấn đề thường gặp của chuyên ngành ung bướu. Học phần này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành y học gia đình tại các trình độ học tiếp theo.

VIII. PHƯƠNG PHÁP DẠY-HỌC

1. Kiến thức

- Thuyết trình
- Dạy học dựa trên ca bệnh (Case Based Learning - CBL)

2. Kỹ năng

- Dạy học một kỹ năng
- Dạy học thông qua theo dõi, điều trị bệnh nhân
- Dạy học thông qua đi buồng điểm bệnh
- Dạy học thông qua trực
- Dạy học thông qua giao ban
- Dạy học thông qua hội chẩn
- Dạy học thông qua kiểm thảo tử vong ca bệnh

3. Ma trận các phương pháp dạy - học

Học phần	Phương pháp lượng giá/đánh giá											Tổng số phương pháp
	PP 1	PP 2	PP 3	PP 4	PP 5	PP 6	PP 7	PP 8	PP 9	PP 10	PP 11	
Triết học	x	x										2
Tin học ứng dụng	x	x		x								3
Ngoại ngữ chuyên ngành	x	x		x								3
Dược lý lâm sàng	x	x		x								3
Dinh dưỡng lâm sàng	x	x	x			x	x					5
Dịch tễ học lâm sàng	x	x	x									10
Chứng chỉ 1: YHGD	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Chứng chỉ 2: Nội khoa trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Chứng chỉ 3: Ngoại khoa trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Chứng chỉ 4: Sản phụ khoa trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Chứng chỉ 5: Nhi khoa trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Chứng chỉ 6: Truyền nhiễm - CS giảm nhẹ trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Tai mũi họng trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Mắt trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
YHCT trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
PHCN trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Da liễu trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10

Ứng thư học trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Thần kinh học trong Y học gia đình	x	x	x		x	x	x	x	x	X	x	10
Tâm thần học trong Y học gia đình	x	x	x	x	x							5

Ghi chú:

PP1: Thuyết trình

PP2: Thảo luận nhóm

PP3: Dạy học dựa trên ca bệnh (Case Based Learning - CBL)

PP4: Thực hành tại phòng lab

PP5: Dạy học một kỹ năng

PP6: Dạy học thông qua theo dõi, điều trị bệnh nhân

PP7: Dạy học thông qua đi buồng điếm bệnh

PP8: Dạy học thông qua trực

PP9: Dạy học thông qua giao ban

PP10: Dạy học thông qua hội chẩn

PP11: Dạy học thông qua kiểm thảo tử vong ca bệnh

IX. PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ, ĐÁNH GIÁ

1. Lượng giá/đánh giá kiến thức

- Thi trắc nghiệm khách quan

2. Lượng giá/đánh giá kỹ năng

- Thi trên bệnh nhân thật

- Thi vấn đáp có cấu trúc (Structured Oral Examination - SOE)

3. Ma trận các phương pháp lượng giá

Học phần	Phương pháp lượng giá/đánh giá								Tổng số pp
	Trắc nghiệm khách quan	Viết chuyên đề/tiểu luận/đề cương/Thu hoạch	Thực hành trên máy vi tính	Bảng kiểm	Thi trên bệnh nhân thật	Thi tự luận có cấu trúc	Thi vấn đáp có cấu trúc	Thuyết trình	
Triết học		x				x			2
Tin học ứng dụng	x		x						2
Ngoại ngữ chuyên ngành						x	X		2
Dược lý lâm sàng				x				x	2

Dinh dưỡng lâm sàng		x				x			2
Dịch tễ học lâm sàng		x					X		3
Chứng chỉ 1: YHGD	x				x		X		3
Chứng chỉ 2: Nội khoa trong Y học gia đình	x				x		X		3
Chứng chỉ 3: Ngoại khoa trong Y học gia đình	x				x		X		3
Chứng chỉ 4: Sản phụ khoa trong Y học gia đình	x				x		X		3
Chứng chỉ 5: Nhi khoa trong Y học gia đình	x				x		X		3
Chứng chỉ 6: Truyền nhiễm - CS giảm nhẹ trong Y học gia đình	x				x		X		3
Tai mũi họng trong Y học gia đình	x				x		X		3
Mắt trong Y học gia đình	x				x		X		3
YHCT trong Y học gia đình	x				x		X		3
PHCN trong Y học gia đình	x				x		X		3
Da liễu trong Y học gia đình	x				x		X		3
Ung thư học trong Y học gia đình học	x				x		X		3
Thần kinh	x				x		x		3

học trong Y học gia đình									
Tâm thần học trong Y học gia đình	x				x			x	3

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Dạy học lý thuyết

- Học viên được cung cấp bản đề cương chi tiết các học phần để nắm rõ chuẩn đầu ra; nội dung, phương pháp lượng giá; nội dung, phương pháp học tập.
- Học viên được yêu cầu tìm hiểu, nghiên cứu và viết các chuyên đề liên quan đến học phần.
- Học viên tham gia thảo luận nhóm trên giảng đường các ca lâm sàng liên quan đến nội dung kiến thức của học phần

2. Dạy học lâm sàng

- Học viên được chia nhóm thực hành lâm sàng tại các khoa lâm sàng phù hợp với từng chứng chỉ của bệnh viện thực hành, tham gia công tác thăm khám, điều trị, trực... để từng bước hoàn thiện các kỹ năng lâm sàng

XI. ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Các CTĐT, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo:

- Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Quyết định 1982/QĐ-TTg, ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ) (bắt buộc).
- Quyết định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo bậc Bác sỹ chuyên khoa cấp I YHGD trường Đại học Y Dược, Đại học Huế, Cần Thơ, Hồ Chí Minh.

PHỤ TRÁCH CTĐT



TS. NGUYỄN THỊ THÚY HIẾU

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Văn Khai